

KẾ HOẠCH

Triển khai Nghị quyết số 45/NQ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03 tháng 06 năm 2017 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

Thực hiện Nghị quyết số 45/NQ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03 tháng 6 năm 2017 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Phát triển kinh tế tư nhân thực sự trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, góp phần phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững, nâng cao tính tự chủ, tự cường của nền kinh tế.
- Nêu cao trách nhiệm của các ngành, các cấp, của người đứng đầu các đơn vị trong việc triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ theo tinh thần đồng hành cùng doanh nghiệp, lấy doanh nghiệp làm đối tượng phục vụ, tạo môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp đầu tư, kinh doanh.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phân đầu đến năm 2025 có khoảng 4.900 doanh nghiệp đăng ký hoạt động; đến năm 2030 có 6.550 doanh nghiệp đăng ký hoạt động. Hình thành và phát triển nhiều doanh nghiệp mạnh, có tiềm lực, có sức cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế.
- Phân đầu tăng tỷ trọng đóng góp của khu vực kinh tế tư nhân vào GRDP để đến năm 2025 đạt khoảng 48,2%; đến năm 2030 khoảng 62%.
- Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội bình quân trên 6,5%/năm giai đoạn 2021-2025 và ổn định đến năm 2030.

II. CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

- 1. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách đồng bộ, nhất quán, tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi cho phát triển kinh tế tư nhân**

a) Các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tiếp tục triển khai quyết liệt, thực hiện nghiêm túc theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được giao tại các văn bản sau:

- Chương trình số 3566/CTr-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Chương trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2021 ban hành Chương trình hành động của Chính phủ nhiệm kỳ 2021 - 2026 thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025.

- Kế hoạch số 2595/KH-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai Nghị quyết số 54/NQ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 31/2021/QH15 ngày 12 tháng 11 năm 2021 về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021 - 2025.

- Kế hoạch số 462/KH-UBND ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

- Kế hoạch số 89/KH-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ về ban hành chương trình hành động của Chính phủ cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp; Chủ động rà soát, tham mưu cấp thẩm quyền rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính liên quan hoạt động kinh doanh tại đơn vị để cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 (*gọi tắt là Nghị quyết số 35/NQ-CP*) và Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 06 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2017; Chương trình số 2359/CTr-UBND ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 16 tháng 5 năm 2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khóa XVI về cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh và tăng cường thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Chương trình hành động triển khai thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023 tại Quyết định số 27/QĐ-UBND ngày 27 tháng 01 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

2. Tiếp tục mở rộng khả năng tham gia thị trường của kinh tế tư nhân và thúc đẩy cạnh tranh bình đẳng

a) Các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

Tiếp tục đẩy mạnh sắp xếp, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước; bán vốn nhà nước tại các doanh nghiệp mà Nhà nước không cần nắm giữ, bao gồm cả những doanh nghiệp đang kinh doanh có hiệu quả theo cơ chế thị trường, tạo cơ

hội cho doanh nghiệp khu vực tư nhân phát triển và thúc đẩy cạnh tranh bình đẳng theo Quyết định số 360/QĐ-TTg ngày 17 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Cơ cấu lại doanh nghiệp Nhà nước, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty Nhà nước giai đoạn 2021-2025”.

b) Sở Công Thương

- Triển khai áp dụng các giải pháp, chính sách khai thác hiệu quả thị trường nội địa; triển khai nhanh chóng, kịp thời các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng các giải pháp công nghệ số truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

- Tăng cường công tác phòng, chống gian lận thương mại, thao túng, chi phối thị trường, quan hệ cung - cầu hàng hóa, dịch vụ; tăng cường tính minh bạch và kiểm soát lạm dụng vị trí độc quyền kinh doanh, cạnh tranh lành mạnh trên thị trường.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 4431/KH-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2022 về Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa tỉnh Kon Tum đến năm 2023.

c) Sở Ngoại vụ

Làm cầu nối giữa chính quyền nước sở tại với các doanh nghiệp của người Việt Nam ở nước ngoài giúp hỗ trợ các thủ tục có liên quan trong việc giới thiệu, tiêu thụ và phân phối hàng hóa Việt Nam.

3. Tiếp tục phát triển kết cấu hạ tầng và tăng cường khả năng tiếp cận các nguồn lực của kinh tế tư nhân

a) Các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung theo các chương trình Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, các Văn bản hướng dẫn triển khai Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa của Trung ương và Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025 theo Quyết định số 456/QĐ-UBND ngày 26 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Chủ động rà soát, tham mưu cấp thẩm quyền thực hiện có hiệu quả Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp khu vực tư nhân kinh doanh bền vững giai đoạn 2022 - 2025 theo Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ (*sau khi có hướng dẫn của các Bộ, ngành liên quan*).

- Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh trong triển khai chương trình kết nối ngân hàng - doanh nghiệp để cùng tháo gỡ khó khăn, vướng mắc có liên quan tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tiếp cận vốn tín dụng phục vụ sản xuất, kinh doanh.

- Tạo điều kiện thuận lợi huy động sự tham gia của các chủ thể kinh tế tư nhân trong phát triển kết cấu hạ tầng thuộc phạm vi chức năng, quyền hạn, địa bàn quản lý.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Tiếp tục chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân chỉ đạo triển khai có hiệu quả Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, các văn bản hướng dẫn triển khai Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa của Trung ương.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát, tham mưu điều chỉnh Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025 bảo đảm theo quy định.

c) Ngân hàng Nhà nước - chi nhánh tỉnh Kon Tum: Chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức tín dụng trên địa bàn triển khai các chương trình, chính sách tín dụng phù hợp với các đối tượng khách hàng nhằm tăng cường kết nối các khâu trong mạng sản xuất và chuỗi giá trị; tiếp tục rà soát, cải tiến quy trình cấp tín dụng theo hướng đơn giản hóa thủ tục vay vốn, tạo điều kiện thuận lợi cho các cá nhân, doanh nghiệp trong quá trình tiếp cận nguồn vốn ngân hàng. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, đơn giản hóa các quy trình cung cấp dịch vụ tạo điều kiện để doanh nghiệp tiếp cận các nguồn vốn trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

4. Tiếp tục tập trung hỗ trợ kinh tế tư nhân đổi mới sáng tạo, hiện đại hóa công nghệ và phát triển nguồn nhân lực, nâng cao năng suất.

a) Sở Khoa học và Công nghệ: Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính đăng ký quyền sở hữu trí tuệ cho doanh nghiệp; Tuyên truyền, phổ biến, đào tạo nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng cho doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân về các nội dung liên quan đến sở hữu trí tuệ, bao gồm đăng ký xác lập quyền và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ trong nước và nước ngoài, cam kết về sở hữu trí tuệ trong các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới, kỹ năng quản lý, khai thác thông tin sở hữu công nghệ, quản lý và phát triển tài sản trí tuệ.

b) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: Triển khai chính sách khuyến khích doanh nghiệp hợp tác với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong đào tạo kỹ năng mềm, kỹ năng số và kỹ năng nghề xanh nhằm nâng cao trình độ cho thanh niên, người lao động, đáp ứng yêu cầu thị trường lao động, mục tiêu nguồn nhân lực chất lượng và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp khu vực tư nhân sau khi có hướng dẫn của các Bộ, ngành.

5. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; thống nhất nhận thức, tư tưởng về phát triển kinh tế tư nhân

a) Các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến quan điểm chỉ đạo của Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03 tháng 6 năm 2017 về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và Chương trình hành động này nhằm quán triệt tinh thần Chính phủ đồng hành cùng doanh

ngiệp, lấy doanh nghiệp làm trung tâm, là đối tượng phục vụ, tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp đầu tư, kinh doanh.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng và triển khai có hiệu quả Hệ thống Giám sát, theo dõi quản lý tiến độ dự án đầu tư tỉnh Kon Tum.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức Hội nghị đối thoại công khai định kỳ 2 lần/ năm; tổ chức Chương trình Cà phê Doanh nghiệp - Doanh nhân hằng tháng với cộng đồng doanh nghiệp, báo chí để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Theo chức năng, thẩm quyền và nhiệm vụ được giao, chủ động triển khai, thực hiện Kế hoạch. Đồng thời, chỉ đạo triển khai ngay các giải pháp, nhiệm vụ theo chức năng thẩm quyền, phù hợp với điều kiện thực tế ở từng ngành, lĩnh vực và địa phương.

- Tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh và của đơn vị. Định kỳ trước ngày 01 tháng 12 hằng năm gửi báo cáo kết quả thực hiện về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; Định kỳ trước ngày 08 tháng 12 hằng năm tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động đề xuất, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung Kế hoạch cho phù hợp.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c)
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh (đ/b);
- Các sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh (t/h);
- UBND các huyện, thành phố (t/h);
- VP UBND tỉnh: CVP (đ/b);
- Lưu: VT, KTTH.VTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Ngọc Tuấn